

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Hòa.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Võ Nguyên Giác;
2. Bà Hoàng Thị Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thuận- Thư ký TAND huyện Chư Păh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Lương Minh Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; sinh ngày 22/6/1999 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977; bị cáo có vợ là Phan Thị L1, sinh năm 2002 và có 01 người con sinh năm 2021. Tiền án: Không, tiền sự: 03. Nhân thân: Tại bản án số 09/2018/HSST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh đã xử phạt Nguyễn Văn H 24 tháng tù, về tội: “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 27/9/2019, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 17/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Păh. Có mặt

2. Lê Tiến D (tên gọi khác: **Tèo Quy**); sinh ngày 12/6/1986 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Chỗ ở hiện nay: Thôn ..., xã N, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1960 và bà Tăng Thị Q, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 11/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Păh. Có mặt

3. Trần Lê Đại H1; sinh ngày 29/10/2006 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và Chỗ ở hiện nay: Tổ ..., phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Đại L, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Như V, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Theo quyết định tạm giam số 91/2023/HSST- QĐTG ngày 19/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Có mặt

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Lê Đại H1:** Ông Trần Mạnh Thắng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 46 Lê Thánh Tôn, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.- **Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Lê Đại H1:** Ông Trần Đại L, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Như V, sinh năm 1971 (là bố mẹ đẻ của bị cáo). Địa chỉ: Tổ ..., phường Y, Tp. Pleiku, Gia Lai. Có mặt

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Trương S, sinh năm 1998 và chị Mai Thị Tuyết N, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ ..., phường Y, tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn ..., xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Bà Tăng Thị Q, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn ..., xã N, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

3. Chị Phan Thị L1, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

4. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 2, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

5. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn I, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

6. Ông Trần Quốc T3, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn ..., xã B, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị Lê V, sinh năm 1993; Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1990; Vắng mặt

4. Chị Võ Thị Hồng N, sinh năm 1982; Vắng mặt

5. Ông Bùi Doãn C, sinh năm 1962; Vắng mặt

6. Bà Chu Thị N, sinh năm 1969; Vắng mặt

7. Ông Nguyễn Văn Á, sinh năm 1964; Vắng mặt

8. Bà Trần Thị H, sinh năm 1976; Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn ..., xã N, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

9. Anh Trần Văn T1, sinh năm 2000. Địa chỉ: Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

10. Anh Nguyễn Quốc T4, sinh ngày 07/7/2005. Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

11. Bà Mai Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

12. Anh Nguyễn Tiến T5, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn ..., xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

13. Anh Huỳnh Tấn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 1., phường Y, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

14. Anh Lê Đức Ng, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn ..., xã N, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

15. Anh Vũ Quang Q, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ ngày 20/3/2023 đến ngày 11/5/2023 Nguyễn Văn H đã cùng với Trần Lê Đại H1 và Lê Tiến D hai lần thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Chư Păh, cụ thể như sau:

* *Vụ thứ nhất:* Khoảng 20 giờ ngày 19/3/2023, Trần Văn T1 điều khiển xe mô tô BKS 81L1-103.37 chở Nguyễn Văn H đi đến thành phố Pleiku chơi. Trước khi đi H mang theo một khẩu súng (nòng súng được làm bằng kim loại, bên ngoài nòng súng bọc nhựa màu đen, tay cầm bằng nhựa màu nâu, ổ xoay, bên trong có 03 viên đạn mà H đã mua trước đó của một người không rõ nhân thân lai lịch ở huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai), H bỏ súng vào trong túi màu đen đeo trước ngực, T1 không biết. Trên đường đi, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Trương S (sinh năm 1988, trú tại thôn 8, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai), thì H nảy sinh ý định đến sáng hôm sau sẽ đến sử dụng súng bắn vào nhà anh S để hù dọa anh S (vì trước đó giữa H và anh S đã xảy ra mâu thuẫn đánh nhau), H không nói cho T1 biết. Khi đến thành phố Pleiku, H gọi điện thoại cho Trần Lê Đại H1 nói H1 tháo bùng xe, tháo biển số xe của chiếc xe mô tô Exciter BKS 34B4-629.56 (xe này của gia đình H đang cho H1 mượn) để sáng mai chở H đi công việc, H1 đồng ý và làm theo, đồng thời còn lấy áo mưa quần thêm vào thân xe. Ngoài ra H dặn H1 mở mạng online thường xuyên để khi nào đi thì H gọi Facebook. Sau đó H và T1 đi đến nhà nghỉ T, ở phường Y, thành Pleiku rủ thêm hai bạn gái là Nguyễn Thị H và Lê Nguyên M đến chơi cùng. Khi M và H đi ra ngoài thì H nói với T1 sáng mai đi với H lên nhà anh S để H dùng súng bắn vào nhà anh S nhưng T1 không đồng ý, T1 hỏi súng ở đâu thì H không nói. Sau khi ăn xong thì tất cả đi ngủ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, tất cả thức dậy, M và H đi taxi về nhà, còn H lấy súng đút vào lưng quần ở phía trước bụng, rồi cùng với T1 ra đứng trước nhà nghỉ T. H gọi điện thoại cho H1 nói H1 đến chở H đi công việc và nói T1 đi lên hướng đường vành đai Biển Hồ chờ H. Khi H1 đến, H lên xe và hướng dẫn H1 chở H đi đến nhà anh S ở trên đường Hồ Chí Minh. Dọc đường đi, cả hai dừng lại bên đường để đổ xăng, H nói cho H1 biết là đi đến nhà anh S để H bắn vào nhà anh S để hù dọa. H1 biết nhưng vẫn tiếp tục chở H đi. Khoảng 5 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà anh S, H quan sát thấy nhà anh S chưa ngủ dậy, cửa cổng và cửa trước vẫn đóng. Nên H nói H1 lái xe mô tô quay lại dừng xe ngoài đường trước sân nhà anh S rồi H đi đến sát cổng, còn H1 đi vào một đoạn thì dừng lại. H đứng cúi xuống nhìn qua lỗ dùng để mở khóa cổng thì thấy cửa trước vẫn đóng, không thấy có ai ở trong nhà. Nên H đã rút súng ra kê nòng súng qua ô cửa sắt ở cổng, bắn 03 phát vào cửa trước phòng khách nhà S làm hư hỏng khung sắt cửa phòng khách và tay nắm xe mô tô đang dựng trong nhà. Sau khi bắn xong H đi ra để H1 chở đi về, đi được một đoạn thì H nói H1 điều khiển xe quay lại nhà anh S, H lấy cây bời lời bên ngoài sân khều lấy được một vỏ đạn ở bên trong sân, rồi H1 tiếp tục chở H đi về hướng Pleiku. Trên đường đi H vút vỏ đạn vào bụi cây ven đường không nhớ chỗ nào. Sau đó, H hướng dẫn để H1 đi trên những

đoạn đường để tránh camera theo dõi. Khi đến đồi thông gần Biển Hồ nước thì H và H1 dùng xe tháo áo mưa dùng để che xe ra đốt cháy, sau đó đi gặp T1 rồi cả ba đi về. Đến ngày 21/3/2023, H đón xe đến thành phố Kon Tum ném khẩu súng đã sử dụng bắn vào nhà anh S xuống khu vực cửa xả sông Đăk Bla, thành phố Kon Tum.

Sau khi sự việc xảy ra thì chính quyền địa phương và người dân xung quanh khu vực nhà anh Nguyễn Trương S đều xác định vụ việc đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và lo lắng cho người dân.

- Tại Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận đối với số vỏ đạn thu giữ tại nhà anh Nguyễn Trương S xác định: *“Không đủ cơ sở kết luận đầu đạn gửi giám định là đầu đạn thuộc loại đạn nào và do loại súng nào bắn ra”*.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã tổ chức khám nghiệm hiện trường và thu giữ: 01 mảnh vỡ kim loại kích thước (1,2x1,8)cm; 02 mảnh vỡ kim loại màu vàng, bờ mép nham nhở, kích thước (1x0,5)cm và (0,8x0,5)cm; 01 mảnh kim loại màu vàng đồng, kích thước (1,1x1,5)cm không rõ hình dạng; 09 mảnh kim loại màu xám có kích thước khác nhau. Đây là những mảnh vỡ do H dùng súng bắn vào nhà anh Sỏi, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-ĐGTS ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chư Păh xác định tổng giá trị tài sản của gia đình anh Nguyễn Trương S bị hư hỏng là 150.000 đồng. Sau khi định giá xong, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh S 01 tay nắm hình trụ, kích thước (12x3)cm trên bề mặt có vết rách cao su, anh S đã nhận và không có ý kiến gì.

* *Vụ thứ hai:* Vào sáng ngày 11/5/2023, Nguyễn Văn H liên hệ mua của đôi tượng tên B (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở thành phố Kon Tum 1.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H đem về phân ra làm hai gói nhỏ, một gói H cất dưới gầm bàn ở phòng khách, một gói cất ở phòng bếp mục đích để bán lại cho người khác, còn lại một ít H bỏ vào dụng cụ để sử dụng. Đến tối cùng ngày, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993, trú tại thôn ..., xã I, huyện Chư Păh là người nghiện ma túy gọi điện thoại cho Lê Tiến D (là bạn của H) hỏi có ma túy đá bán không bán cho Th 500.000 đồng, D nói để D hỏi H đã. Sau đó D đi đến nhà Nguyễn Văn H hỏi H có ma túy không bán cho thằng kia 500.000 đồng, H đồng ý bán và chỉ cho D gói ma túy để dưới gầm bàn đặt ở phòng khách (mục đích D đi bán ma túy thay cho H là để H cho tiền chơi game). Khi D lấy ma túy xong thì H lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra để trên bàn sử dụng, rồi đi lại góc phòng cách khoảng 3m ngồi chơi game trên điện thoại. D ngồi chơi một lúc và gọi điện thoại cho Th hẹn giao ma túy trước nhà ông Ngô Xuân D ở thôn ..., xã N, huyện Chư Păh. Sau đó, D đem gói ma túy đi gặp Th. Khoảng 23 giờ 30' cùng ngày, khi D đến trước nhà ông Ngô Xuân D gặp Th, đồng thời D đang đưa gói ma túy cho Th, còn Th đang đưa tiền cho D thì bị Công an huyện Chư Păh phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói ni lon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (cả D và Th đều khai nhận đó là ma túy đá) được niêm phong ký hiệu “M”, số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu WinNer màu đen BKS 82N1-094.33.

Vào khoảng 23 giờ 30' cùng ngày, trên cơ sở lời khai của Lê Tiến D Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H. Lúc này tại nhà H có Hình Tấn H, Lê Đức N, Vũ Quang Q (là bạn của H) và Phan Thị L1 (là vợ của H). Khi Cơ quan Công an ập vào thì H sợ nên bỏ chạy ra phía sau nhà rồi bỏ trốn. Qua khám xét Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 02 khẩu súng ngắn màu đen, 14 viên đạn (H đặt mua trên mạng), 02 vỏ đạn, 02 con dao, 01 khò, 01 bình ga mini, 01 bình xịt hơi cay, 01 túi màu đen, 01 gói ni lon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu "M1", 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được niêm phong ký hiệu "M2".

Đến ngày 17/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, ra quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Văn H.

- Tại Kết luận giám định số 453/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

+ Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni lon trong bì thư ghi "M" niêm phong gửi giám định là **ma túy** loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,0425 gam**.

+ Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni lon trong bì thư ghi "M1" niêm phong gửi giám định là **ma túy** loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,0619 gam**.

+ Chất rắn màu nâu bám dính trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh (uốn cong, có một đầu phình to) trong bì thư ghi "M2" niêm phong gửi giám định là **ma túy** loại **Methamphetamine**, do lượng mẫu bám dính ít nên không cân được khối lượng.

- Tại Kết luận giám định số 114/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum xác định: Hai khẩu súng gửi giám định là loại súng ngắn dạng ổ xoay (ổ chứa đạn 6 viên), bắn loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. Thuộc vũ khí quân dụng. Khẩu súng (ký hiệu 01) bắn được bình thường. Khẩu súng (ký hiệu 02) bắn được bằng cách kéo búa đập về sau rồi nhả ra (do bộ phận cò bị hỏng, búa đập không giữ được ở trạng thái dương); 14 viên đạn gửi giám định là loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. Sử dụng bắn được cho hai khẩu súng nêu trên, đạn nổ tốt.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 27/10/2023, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Tiến D, về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 về tội: "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 03 đến 04 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Tiến D** từ 02 năm đến 03 năm tù.

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 15 đến 18 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, 91, 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Lê Đại H1** từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** chấp hành hình phạt của hai tội từ 04 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Trần Lê Đại H1 là người dưới 18 tuổi phạm tội.

Về dân sự: Các bị cáo H và H1 đã tác động để chị Phan Thị L1 là vợ của H bồi thường xong theo yêu cầu của gia đình anh Nguyễn Trương S. Gia đình anh S không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với các tài sản Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập đến.

- Đối với 01 bình xịt hơi cay và 01 túi màu đen là của Nguyễn Văn H không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 04 bì niêm phong còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn Th dùng để mua ma túy, chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng là của Lê Tiến D sử dụng liên hệ với Th để mua bán ma túy đều là vật chứng của vụ án. Đề nghị tịch thu và bán sung quỹ Nhà Nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D và Trần Lê Đại H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

- **Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Lê Đại H1:** Thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, là người dưới 18 tuổi phạm tội nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 cho bị cáo và xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D và Trần Lê Đại H1 tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 20/3/2023, vì có mâu thuẫn với anh Nguyễn Trương S trước đó, nên Nguyễn Văn H đã rủ Trần Lê Đại H1 đến nhà anh S tại thôn 8, xã N, huyện Chư Păh, H đã dùng súng bắn 03 phát vào cửa trước phòng khách nhà anh S, đã làm hư hỏng tài sản với giá trị 150.000 đồng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, vào sáng ngày 11/5/2023, Nguyễn Văn H đã mua ma túy của đối tượng tên Bo (không rõ tên, địa chỉ) ở thành phố Kon Tum mục đích để sử dụng và bán cho người khác để kiếm tiền tiêu xài. Đến tối cùng ngày, Nguyễn Văn Th là người nghiện ma túy gọi điện thoại cho Lê Tiến D hỏi có ma túy không bán cho Thanh 500.000 đồng. D đã hỏi H có ma túy không và lấy ma túy ở nhà H đem bán cho D, khi D đang bán ma túy cho Th thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Các trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được luật hình sự bảo vệ. Việc làm của các bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng súng bắn vào nhà bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản tính hung hăng và ý thức xem thường pháp luật, mục đích để thỏa mãn thù tức của bản thân nên các bị cáo cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra là đúng như các bị cáo mong muốn. Bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp thực hiện và rủ H1 cùng tham gia, còn H1 tham gia với vai trò là giúp sức.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D vì mục đích tư lợi, các bị cáo đều nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là mằm mống phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Chư Păh. Bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy về để bán cho người khác, còn bị cáo D bán ma túy thay cho H mục đích để H cho tiền, các bị cáo tham gia với vai trò đều là người thực hành.

Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 có nhân thân xấu, bị cáo H trước đây đã bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 lần bị xử phạt hành chính, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo Trần Lê Đại H1 ngày 19/12/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội “Giết người”. Hiện nay Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 đều đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai khởi tố, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với vụ án Cố ý làm hư hỏng tài sản: Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại thay cho mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với Trần Lê Đại Hiếu khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng Điều 91 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Đối với vụ án Mua bán trái phép chất ma túy: Nguyễn Văn H và Lê Tiến D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Tiến D không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Đối với Lê Trần Đại H1 thì không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5] Về vật chứng: Đối với các tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Đối với 01 bình xịt hơi cay và 01 túi màu đen là của Nguyễn Văn H không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 500.000 đồng là tiền của Nguyễn Văn Th dùng để mua ma túy, chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng là của Lê Tiến D sử dụng liên hệ với Th để mua bán ma túy nên tịch thu và bán sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về dân sự: Bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên không chấp nhận.

[9] Đối với các hành vi và đối tượng khác:

Ngoài các hành vi phạm tội nêu trên Nguyễn Văn H còn thực hiện hành vi tàng trữ 02 khẩu súng quân dụng, 14 viên đạn và 02 vỏ đạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã tách ra thành nguồn tin riêng và chuyển vụ việc cùng vật chứng đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Hiện Nguyễn Văn H đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai khởi tố, về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Lê Đại H1 ngoài hành vi phạm tội nêu trên Hiếu còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku khởi tố về tội: “*Giết người*”, và bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai khởi tố về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng súng bắn vào nhà anh S của Nguyễn Văn H: Do kết luận giám định không đủ cơ sở để kết luận đầu đạn gửi giám định là đầu đạn thuộc loại đạn nào, do loại súng nào bắn ra. Quá trình điều tra không thu được khẩu súng mà H đã sử dụng để bắn vào nhà anh S nên không có căn cứ để khởi tố, xử lý đối với H về hành vi: “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Tuy nhiên đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép và tàng trữ bình xịt hơi cay là công cụ hỗ trợ của Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với H về các hành vi nêu trên.

Đối với đối tượng tên B là người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, qua điều tra không xác định được lai lịch và địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép của Lê Tiến D, Lê Đức N và Vũ Quang Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với D, N, Q.

Đối với Nguyễn Văn Th có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0425 gam mục đích để sử dụng, do trước đó Th chưa bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với Th là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Lê Đại H1 phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Tiến D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội *Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trần Lê Đại H1 09 (chín) tháng tù về tội *Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Lê Tiến D 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 11/5/2023.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/5/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì công văn một mặt đề “CÔNG AN TỈNH KON TUM – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau có 03 chữ ký của các ông Hoàng Công H1, Bùi Quốc D, Trương Thanh Trường và in 03 dấu tròn của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum”.

+ 01 bì công văn, mặt trước ghi “M” có dòng chữ “Số 453/PC09 ngày 18 tháng 5 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và chữ viết chữ ký của các ông Phan Văn Phúc, Hoàng Ngọc Bích, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 bì công văn, mặt trước ghi “M1” có dòng chữ “Số 453/PC09 ngày 18 tháng 5 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và chữ viết chữ ký của các ông Phan Văn Phúc, Hoàng Ngọc Bích, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 bì công văn, mặt trước ghi “M2” có dòng chữ “Số 453/PC09 ngày 18 tháng 5 năm 2023”, tại mép dán mặt sau bì công văn có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và chữ viết chữ ký của các ông Phan Văn Phúc, Hoàng Ngọc Bích, Bùi Sĩ Thà.

+ 01 bình xịt hơi cay trên thân bình có dòng chữ “MADE IN USA POLLICE”.

+ 01 túi đeo chéo màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 500.000 đồng.

- Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng Model CPH193; số IMEI1: 861516041434740, số IMEI2: 861516041434757.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Tiến D và Trần Lê Đại H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Păh;
- Công an huyện Chư Păh;
- THADS huyện Chư Păh;
- Bị cáo + người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa

